

Số: 1840/TLĐ-QHLĐ
V/v hướng dẫn thực hiện Tiểu dự án 4
(Dự án 7) thuộc Chương trình
MTQGPCMT đến năm 2030

Hà Nội, ngày 02 tháng 4 năm 2026

Kính gửi:

- Các Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố;
- Các Công đoàn ngành Trung ương và tương đương,
Công đoàn Tổng Công ty trực thuộc TLĐ.

Thực hiện Quyết định số 7619/QĐ-BCA ngày 08/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030 (Chương trình MTQG PCMT); Kế hoạch số 67/KH-TLĐ ngày 11/02/2026 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về triển khai Tiểu dự án 4 thuộc Dự án 7 “*Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền phòng, chống ma túy cho công nhân lao động các khu công nghiệp*” (Tiểu dự án 4), Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam hướng dẫn nội dung thực hiện Tiểu dự án 4 như sau:

1. Hướng dẫn chung

- Cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình MTQG PCMT theo quy định tại Nghị định số 358/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ (Nghị định số 358/2025/NĐ-CP).
- Nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình MTQG PCMT theo quy định tại Quyết định số 05/2026/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.
- Việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình MTQG PCMT theo quy định tại Thông tư số 147/2025/TT-BTC ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.
- Việc theo dõi, kiểm tra, đánh giá, giám sát thực hiện Chương trình MTQG theo Hướng dẫn số 46/HD-BCA-C04 ngày 05/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an.
- Việc triển khai thực hiện điểm Chương trình MTQG PCMT tại các tỉnh Điện Biên, Nghệ An, Tây Ninh trong năm 2026 theo Kế hoạch số 711/KH-BCA-C04 ngày 05/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an.
- Nội dung triển khai Tiểu dự án 4 Chương trình MTQG PCMT được thực hiện theo Kế hoạch số 67/KH-TLĐ ngày 11/02/2026 của Tổng Liên đoàn về Triển khai Tiểu dự án 4 “*Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền phòng, chống ma túy cho công nhân lao động các khu công nghiệp*” thuộc Dự án 7, Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030.

- Việc quản lý, sử dụng và quyết toán nguồn tài chính công đoàn thực hiện Tiểu dự án 4 theo quy định của pháp luật, Tổng Liên đoàn về tiêu chuẩn, định mức, chế độ chi tiêu trong các cơ quan công đoàn.

- Các nội dung có liên quan khác theo quy định tại Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công, Luật Công đoàn và các văn bản pháp luật khác.

2. Một số hướng dẫn cụ thể

2.1. Phạm vi, đối tượng, thời gian thực hiện

- Phạm vi: Tiểu Dự án 4 triển khai trên phạm vi cả nước, trọng tâm là tại các khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế.

- Đối tượng triển khai:

+ Liên đoàn lao động tỉnh, thành phố; công đoàn ngành trung ương; công đoàn tập đoàn kinh tế, công đoàn tổng công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam;

+ Công đoàn cơ sở, nghiệp đoàn cơ sở;

+ Đoàn viên công đoàn, công nhân lao động trong cả nước, ưu tiên công nhân lao động đang làm việc tại các khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế;

+ Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan tham gia phối hợp triển khai Tiểu dự án 4.

- Thời gian: Từ năm 2026 đến hết năm 2030.

2.2. Nội dung hoạt động

a) Biên soạn tài liệu, xây dựng bài giảng (tài liệu in, điện tử) phục vụ công tác tuyên truyền, bồi dưỡng, tập huấn đối với đội ngũ cán bộ làm công tác tuyên truyền, vận động thuộc các liên đoàn lao động tỉnh, thành phố, công đoàn ngành Trung ương và tương đương, công đoàn tổng công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn về kiến thức, kỹ năng tuyên truyền phòng, chống ma túy cho công nhân lao động:

- Nghiên cứu, biên soạn bộ tài liệu nguồn dành cho cán bộ công đoàn phục vụ công tác tuyên truyền, giáo dục phòng, chống ma túy cho công nhân lao động, phù hợp với đối tượng, đặc điểm, điều kiện sống của công nhân lao động.

- Biên soạn bộ tài liệu để nâng cao nhận thức pháp luật về phòng, chống ma túy, cảnh báo trực diện cho công nhân lao động về hậu quả, tác hại, hiểm họa của ma túy, nhất là ma túy tổng hợp, các loại ma túy “núp bóng”, pha trộn, tẩm ướp vào thực phẩm, đồ uống...; phương thức, thủ đoạn lôi kéo công nhân lao động tham gia vào hoạt động phạm tội và tệ nạn ma túy; cách thức nhận biết, kỹ năng phòng ngừa, chủ động tham gia tố giác và cung cấp thông tin về tội phạm, tệ nạn ma túy cho cơ quan chức năng.

- Thiết kế, xây dựng bài giảng điện tử các kiến thức về ma túy, nghiện ma túy, cảnh báo trong công nhân lao động về hiểm họa ma túy, kỹ năng tuyên truyền phòng, chống ma túy cho công nhân lao động đăng trên Cổng thông tin điện tử

của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và trang thông tin điện tử của các Liên đoàn lao động, tỉnh thành phố và Công đoàn ngành Trung ương.

b) Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực phòng, chống ma túy cho đội ngũ cán bộ công đoàn:

Tổ chức tập huấn nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho cán bộ công đoàn các cấp về nhiệm vụ phòng, chống ma túy, góp phần đảm bảo an toàn, an ninh trong công nhân lao động, nhất là tại các khu công nghiệp, nơi ở, nơi làm việc, nơi tập trung đông công nhân lao động.

c) Thông tin, tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống ma túy:

- Tổ chức mít tinh, chiến dịch truyền thông phòng, chống ma túy cho công nhân lao động tại các doanh nghiệp, khu công nghiệp tập trung đông công nhân lao động, ở địa bàn trọng điểm, nhân dịp Tháng hành động phòng, chống ma túy, Ngày quốc tế phòng, chống ma túy và Ngày toàn dân phòng, chống ma túy; Ngày Pháp luật Việt Nam...

- Tổ chức các cuộc tọa đàm về phòng ngừa, ngăn chặn, đẩy lùi tội phạm và tệ nạn ma túy trong công nhân lao động.

- Tổ chức các hội thi, cuộc thi trực tuyến đoàn viên công đoàn, công nhân, viên chức, người lao động tìm hiểu pháp luật, kiến thức về phòng, chống ma túy.

- Biên soạn, in ấn, phát hành tờ gấp, poster tuyên truyền về phòng, chống ma túy cho công nhân lao động tại các khu công nghiệp, nhà trọ, tham dự các sự kiện, tập huấn của tổ chức công đoàn.

- Tổ chức tuyên truyền trực tiếp nâng cao nhận thức pháp luật, kiến thức về phòng, chống ma túy cho đối tượng công nhân lao động ở các địa bàn khu công nghiệp, khu chế xuất.

- Tổ chức các hoạt động trải nghiệm thực tế cho cán bộ công đoàn, công nhân lao động tại các cơ sở cai nghiện nhằm tuyên truyền phòng, chống ma túy.

- Thiết kế, sản xuất các sản phẩm truyền thông, các vật dụng hàng ngày thiết thực, hữu ích với người lao động có logo công đoàn, thông điệp ngắn, rõ về phòng, chống ma túy để tuyên truyền, phổ biến tới công nhân lao động trong các khu công nghiệp, khu nhà trọ, nhằm tạo giá trị tuyên truyền lâu dài, đồng thời lan tỏa thông điệp phòng, chống ma túy tới nhiều người trong cộng đồng.

- Tuyên truyền trên nền tảng số của các cấp công đoàn để nâng cao nhận thức pháp luật về phòng, chống ma túy, cảnh báo trực diện cho công nhân lao động về hậu quả, tác hại, hiểm họa của ma túy, nhất là ma túy tổng hợp, các loại ma túy “núp bóng”, pha trộn, tẩm ướp vào thực phẩm, đồ uống...; phương thức, thủ đoạn lôi kéo công nhân lao động tham gia vào hoạt động phạm tội và tệ nạn ma túy; cách thức nhận biết, kỹ năng phòng ngừa, chủ động tham gia tố giác và cung cấp thông tin về tội phạm, tệ nạn ma túy cho cơ quan chức năng thông qua việc sản xuất các sản phẩm điện tử như: video, đồ họa thông tin, phim hoạt hình, tiểu phẩm hài, podcast...

- Tổ chức hội nghị sơ kết, tổng kết biểu dương, khen thưởng các điển hình của tổ chức công đoàn và đoàn viên, người lao động có thành tích xuất sắc trong công tác phòng, chống ma túy trong công nhân lao động.

2.3. Kinh phí thực hiện Tiểu dự án, nguyên tắc sử dụng kinh phí

a) Kinh phí thực hiện:

- Ngân sách trung ương (vốn sự nghiệp).
- Nguồn tài chính công đoàn theo phân cấp.
- Các nguồn thu hợp pháp khác.

b) Nguyên tắc sử dụng kinh phí:

- Phù hợp với nhiệm vụ được giao trong Tiểu dự án 4 đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả.

- Kinh phí Chương trình MTQG PCMT phải được sử dụng đúng mục đích, đúng đối tượng, đảm bảo định mức/chế độ chi theo quy định pháp luật.

- Kinh phí thực hiện phải được lập dự toán, phê duyệt và quyết toán công khai, minh bạch.

- Không sử dụng nhiều nguồn kinh phí để thanh toán, quyết toán trùng lặp đối với cùng một nội dung hoạt động.

- Đối với nguồn ngân sách nhà nước: thực hiện theo Thông tư số 147/2025/TT-BTC ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

- Đối với nguồn tài chính công đoàn và các nguồn thu hợp pháp khác: thực hiện theo quy định của Tổng Liên đoàn về tiêu chuẩn, định mức, chế độ chi tiêu trong các cơ quan công đoàn.

2.4. Chế độ báo cáo thực hiện Tiểu dự án

a) Thời hạn báo cáo định kỳ (6 tháng, 01 năm)

- Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố; Công đoàn ngành Trung ương và tương đương, Công đoàn Tổng công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn lập báo cáo gửi Tổng Liên đoàn trước ngày 20 tháng 6 cùng năm đối với báo cáo 6 tháng; trước ngày 20 tháng 12 năm kế hoạch đối với báo cáo năm.

- Tổng Liên đoàn lập báo cáo gửi Bộ Công an, Bộ Tài chính trước ngày 30 tháng 6 cùng năm đối với báo cáo 6 tháng; trước ngày 30 tháng 12 đối với báo cáo năm.

b) Thời hạn báo cáo giữa kỳ và cuối kỳ:

- Trước ngày 20 tháng 8 năm 2028, Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố; Công đoàn ngành Trung ương và tương đương, Công đoàn Tổng công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn gửi báo cáo đánh giá giữa kỳ (giai đoạn 2026 - 2028) về Tổng Liên đoàn.

- Trước ngày 01 tháng 9 năm 2028, Tổng Liên đoàn gửi báo cáo đánh giá giữa kỳ (giai đoạn 2026 - 2028) về Bộ Công an, Bộ Tài chính.

- Trước ngày 20 tháng 8 năm 2030, Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố; Công đoàn ngành Trung ương và tương đương, Công đoàn Tổng công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn gửi báo cáo đánh giá cuối kỳ (giai đoạn 2026 - 2030) về Tổng Liên đoàn.

- Trước ngày 01 tháng 9 năm 2030, Tổng Liên đoàn gửi báo cáo đánh giá cuối kỳ (giai đoạn 2026 - 2030) về Bộ Công an, Bộ Tài chính.

c) Thời hạn báo cáo, đánh giá đột xuất thực hiện Tiểu dự án theo yêu cầu cụ thể của cơ quan có thẩm quyền khi cần thiết.

2.5. Chỉ số, biểu mẫu theo dõi, kiểm tra, đánh giá thực hiện

a) Biểu mẫu thu thập thông tin phục vụ công tác theo dõi, kiểm tra, đánh giá thực hiện tiểu dự án thuộc Chương trình thực hiện theo Phụ lục số 01 ban hành kèm theo Công văn này.

b) Mẫu Báo cáo kết quả thực hiện Chương trình 6 tháng, hằng năm, định kỳ, đột xuất thực hiện theo Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Công văn này.

c) Mẫu Báo cáo đánh giá Chương trình giữa kỳ, kết thúc thực hiện theo Phụ lục số 03 ban hành kèm theo Công văn này.

3. Tổ chức thực hiện

3.1. Ban Quan hệ Lao động

Ban Quan hệ Lao động chủ trì phối hợp với Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy (C04), Văn phòng Bộ Công an (V01), Ban Công tác Công đoàn và các đơn vị liên quan thực hiện các hoạt động a, b, c tại mục 2.2 Công văn này.

3.2. Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố; Công đoàn ngành Trung ương và tương đương, Công đoàn Tổng công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn

a) Chủ động báo cáo, tham mưu, đề xuất với Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, thành phố, quan tâm, hỗ trợ triển khai các hoạt động của Tiểu dự án 4 tại địa phương, lồng ghép nội dung tuyên truyền phòng, chống ma túy cho công nhân lao động trong các chương trình, kế hoạch của địa phương về bảo đảm an ninh trật tự, phòng, chống tệ nạn xã hội và xây dựng đời sống văn hóa tại khu công nghiệp.

b) Phối hợp chặt chẽ với người sử dụng lao động trong việc bố trí, tạo điều kiện về thời gian, địa điểm, nguồn lực cần thiết để công nhân tham gia các hoạt động tuyên truyền phòng, chống ma túy, xây dựng, duy trì và nhân rộng các mô hình phòng, chống ma túy trong công nhân lao động, góp phần xây dựng môi trường làm việc an toàn, lành mạnh tại doanh nghiệp và khu công nghiệp.

c) Phối hợp với cơ quan Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy và các cơ quan, đơn vị có liên quan trên địa bàn tổ chức tuyên truyền trực tiếp nâng cao nhận thức pháp luật, kiến thức về phòng, chống ma túy cho đối tượng công nhân lao động ở các địa bàn khu công nghiệp, khu chế xuất; phối hợp tổ chức các hoạt động thông tin, tuyên truyền khác về phòng, chống ma túy cho công nhân lao động.

d) Thực hiện nhiệm vụ của Tổng Liên đoàn giao trong phạm vi nội dung, hoạt động của Tiểu dự án 4.

đ) Chủ động tổ chức triển khai các hoạt động b, c mục 2.2 nêu trên từ nguồn tài chính công đoàn theo phân cấp.

Mỗi Liên đoàn lao động tỉnh, thành phố lựa chọn xây dựng và vận hành ít nhất 01 mô hình không gian truyền thông về phòng, chống ma túy cho công nhân lao động tại các doanh nghiệp trong các khu công nghiệp có từ 2000 công nhân trở lên.

e. Căn cứ vào Kế hoạch triển khai Tiểu dự án 4 của Tổng Liên đoàn; mục tiêu, nhiệm vụ của Tiểu dự án 4, nội dung hướng dẫn theo Công văn này, các Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương và tương đương, Công đoàn Tổng Công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn ban hành kế hoạch hằng năm triển khai Tiểu dự án tại địa phương, ngành, đồng thời phân công trách nhiệm cụ thể để bảo đảm hoàn thành các mục tiêu như sau:

*** Năm 2026**

- 70% công đoàn ngành, địa phương xây dựng chương trình, kế hoạch, tổ chức tuyên truyền, phổ biến kiến thức, pháp luật về phòng, chống ma túy trong cán bộ, đoàn viên, người lao động; vận động người lao động tham gia phòng, chống ma túy và thực hiện các phong trào phòng, chống ma túy.

- 30% cán bộ làm công tác tuyên truyền của tổ chức công đoàn được trang bị kiến thức, kỹ năng về phòng, chống ma túy.

- 20% công đoàn cơ sở doanh nghiệp trong các khu công nghiệp, khu chế xuất triển khai các giải pháp về phòng, chống ma túy cho công nhân lao động.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, kiến thức, kỹ năng về phòng, chống ma túy cho trên 10% công nhân lao động tại các khu công nghiệp, khu chế xuất.

*** Đến năm 2027**

- 100% công đoàn ngành, địa phương xây dựng chương trình, kế hoạch, tổ chức tuyên truyền, phổ biến kiến thức, pháp luật về phòng, chống ma túy trong cán bộ, đoàn viên, người lao động; vận động người lao động tham gia phòng, chống ma túy và thực hiện các phong trào phòng, chống ma túy.

- 50% cán bộ làm công tác tuyên truyền của tổ chức công đoàn được trang bị kiến thức, kỹ năng về phòng, chống ma túy.

- 50% công đoàn cơ sở doanh nghiệp trong các khu công nghiệp, khu chế xuất triển khai các giải pháp về phòng, chống ma túy cho công nhân lao động.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, kiến thức, kỹ năng về phòng, chống ma túy cho trên 30% công nhân lao động tại các khu công nghiệp, khu chế xuất.

*** Đến năm 2028**

- 70% cán bộ làm công tác tuyên truyền của tổ chức công đoàn được trang bị kiến thức, kỹ năng về phòng, chống ma túy.

- 70% công đoàn cơ sở doanh nghiệp trong các khu công nghiệp, khu chế xuất triển khai các giải pháp về phòng, chống ma túy cho công nhân lao động.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, kiến thức, kỹ năng về phòng, chống ma túy cho trên 50% công nhân lao động tại các khu công nghiệp, khu chế xuất.

*** Đến năm 2029**

- 90% cán bộ làm công tác tuyên truyền của tổ chức công đoàn được trang bị kiến thức, kỹ năng về phòng, chống ma túy.

- 90% công đoàn cơ sở doanh nghiệp trong các khu công nghiệp, khu chế xuất triển khai các giải pháp về phòng, chống ma túy cho công nhân lao động.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, kiến thức, kỹ năng về phòng, chống ma túy cho trên 65% công nhân lao động tại các khu công nghiệp, khu chế xuất.

*** Đến năm 2030**

- 100% cán bộ làm công tác tuyên truyền của tổ chức công đoàn được trang bị kiến thức, kỹ năng về phòng, chống ma túy.

- 100% công đoàn cơ sở doanh nghiệp trong các khu công nghiệp, khu chế xuất triển khai các giải pháp về phòng, chống ma túy cho công nhân lao động.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, kiến thức, kỹ năng về phòng, chống ma túy cho trên 70% công nhân lao động tại các khu công nghiệp, khu chế xuất.

Quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị kịp thời báo cáo Tổng Liên đoàn (qua Ban Quan hệ Lao động - đồng chí Đinh Thị Thanh Thủy, Chuyên viên cao cấp, điện thoại: 0912975899; email: dingthanhthuycdv@gmail.com.) để được giải đáp, hỗ trợ. 

Nơi nhận:

- Như trên (để thực hiện);
- Đ/c Chủ tịch TLĐ (để báo cáo);
- Bộ Công an (V01, C04) (để phối hợp);
- Bộ Tài chính (để phối hợp);
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố (để phối hợp);
- Ban QHLD, Ban CTCD;
- Lưu: VT, QHLD.

TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH


Ngô Duy Hiều

TÊN CƠ QUAN BÁO CÁO

PHỤ LỤC SỐ 01

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN
Tiểu dự án 4 (Dự án 7): Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền phòng, chống ma túy cho công nhân lao động các khu công nghiệp

Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030
(Ban hành kèm theo Công văn số 1840/TLĐ-QHLD ngày 02 tháng 4 năm 2026 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam)

STT	Chỉ số	Đơn vị tính	Số liệu kỳ trước (nếu có)	Kết quả thực hiện trong kỳ báo cáo					Số liệu lũy kế đến thời điểm báo cáo (đạt tỷ lệ so với mục tiêu đề ra)	Trách nhiệm báo cáo		
				2026	2027	2028	2029	2030		CĐCS	CĐ cấp trên CS	Tổng Liên đoàn
1	Số công đoàn ngành, địa phương xây dựng chương trình, kế hoạch, tổ chức tuyên truyền, phổ biến kiến thức, pháp luật về phòng, chống ma túy trong cán bộ, đoàn viên, người lao động; vận động người lao động tham gia phòng, chống ma túy và thực hiện các phong trào phòng, chống ma túy.	Đơn vị									X	X
2	Số cán bộ làm công tác tuyên truyền của tổ chức công đoàn được trang bị kiến thức, kỹ năng về phòng, chống ma túy.	Người								X	X	X
3	Số công đoàn cơ sở doanh nghiệp trong các khu công nghiệp, khu chế xuất triển khai các giải pháp về phòng, chống ma túy cho công nhân lao động.	Đơn vị								X	X	X
4	Số người lao động tại các khu công nghiệp, khu chế xuất được tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, kiến thức, kỹ năng về phòng, chống ma túy	Đơn vị								X	X	X
5	Nguồn vốn thực hiện: + Tổng số kinh phí của Tiểu dự án, + Số kinh phí đã thực hiện	Triệu đồng									X	X

Ghi chú:

....., ngày tháng năm
Thủ trưởng cơ quan
(ký tên và đóng dấu)

BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN

Tiểu dự án 4 (Dự án 7): Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền phòng, chống ma túy cho công nhân lao động các khu công nghiệp

Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030

(Ban hành kèm theo Công văn số 1840/TLĐ-QHLD, ngày 02 tháng 4 năm 2026

của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam)

TÊN CƠ QUAN BÁO CÁO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/BC

....., ngày ... tháng... năm

BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN

Tiểu dự án 4 (Dự án 7): Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền phòng, chống ma túy cho công nhân lao động các khu công nghiệp

Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030

(Kỳ báo cáo: từ tháng.....năm..... đến tháng.....năm.....)

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN TIỂU DỰ ÁN 4

1. Ban hành kế hoạch, hướng dẫn thực hiện

- Tình hình xây dựng và ban hành các văn bản, hướng dẫn thực hiện Tiểu dự án 4 (Dự án 7) Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030 (sau đây gọi là Chương trình).

- Đánh giá những thuận lợi, khó khăn, vướng mắc về ban hành và triển khai kế hoạch, hướng dẫn trong thực hiện Tiểu dự án.

2. Công tác chỉ đạo điều hành, triển khai thực hiện Tiểu dự án

- Kiện toàn, tổ chức hoạt động của Ban chỉ đạo, bộ máy giúp việc Ban chỉ đạo thực hiện Tiểu dự án.

- Cơ chế phối hợp giữa các cấp, các ngành trong quá trình tổ chức thực hiện Tiểu dự án.

- Đánh giá những thuận lợi, khó khăn, hạn chế về công tác chỉ đạo điều hành, triển khai thực hiện Tiểu dự án.

3. Tình hình thực hiện các nội dung hoạt động của Tiểu dự án

Bố trí, huy động, phân bổ và sử dụng nguồn lực: ngân sách Trung ương (vốn sự nghiệp); ngân sách địa phương; tài chính công đoàn; vốn lồng ghép; huy động khác (theo các nguồn: tín dụng; huy động doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân...).

- Tiến độ, kết quả thực hiện các nội dung hoạt động tiểu dự án (nêu các chỉ số kết quả chính, chi tiết nêu trong các Biểu số liệu đính kèm báo cáo).

- Những thành tựu nổi bật, thay đổi tích cực trong kỳ báo cáo, so sánh với các kỳ báo cáo trước.

- Những kinh nghiệm tốt, cách làm hay, mô hình thành công, gương điển hình.

- Những khó khăn, vướng mắc về cơ chế chính sách, hướng dẫn thực hiện; các hạn chế, yếu tố ảnh hưởng và rủi ro trong điều kiện thực tế tại địa phương. Nguyên nhân và hệ quả.

- Ngoài các nội dung báo cáo tổng hợp và các Biểu số liệu cập nhật đối với tiểu dự án, nội dung hoạt động, có thể gửi kèm các tài liệu khác để giải trình, báo cáo làm rõ thêm.

4. Tiến độ thực hiện các mục tiêu và chỉ tiêu chủ yếu của Tiểu dự án

- Đánh giá tiến độ thực hiện các mục tiêu cụ thể, các chỉ tiêu chủ yếu của Tiểu dự án.

- Những chỉ tiêu chủ yếu đã đạt kế hoạch đề ra trong kỳ báo cáo.

- Những chỉ tiêu chủ yếu chưa đạt kế hoạch đề ra trong kỳ báo cáo.

- Phân tích các nguyên nhân, yếu tố ảnh hưởng, các bài học, kinh nghiệm tốt, cách làm hay, các khó khăn, hạn chế của địa phương, đơn vị.

(Kèm theo số liệu tại Phụ lục số 01 về kết quả thực hiện Tiểu dự án 4).

5. Huy động, phân bổ và sử dụng nguồn lực

- Kết quả huy động, phân bổ và sử dụng các nguồn lực trong kỳ báo cáo:

+ Nguồn ngân sách Trung ương (vốn sự nghiệp)...

+ Nguồn ngân sách địa phương

+ Tài chính công đoàn

+ Vốn lồng ghép.

+ Nguồn huy động doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân.

- Tình hình giải ngân, kết quả thực hiện các nguồn vốn so với kế hoạch.

- Đánh giá chung về công tác huy động, phân bổ và sử dụng các nguồn lực; những thuận lợi, khó khăn, nguyên nhân.

6. Đánh giá chung

6.1. Kết quả nổi bật đã đạt được

6.2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, KẾ HOẠCH

1. Mục tiêu, các chỉ tiêu chủ yếu dự kiến/phấn đấu đạt được

2. Các giải pháp chủ yếu, nhiệm vụ trọng tâm cần thực hiện

- Giải pháp, nhiệm vụ về chỉ đạo điều hành, ban hành và triển khai cơ chế chính sách, hướng dẫn thực hiện.

- Giải pháp, nhiệm vụ về cơ chế phối hợp trong quá trình tổ chức thực hiện Tiểu dự án.

- Giải pháp, nhiệm vụ về bố trí, huy động, phân bổ, sử dụng, lồng ghép nguồn lực.

- Giải pháp, nhiệm vụ về thông tin, truyền thông, vận động.

- Giải pháp, nhiệm vụ về theo dõi, kiểm tra, đánh giá thực hiện Chương trình.

- Các giải pháp chủ yếu, nhiệm vụ trọng tâm khác.

3. Dự kiến huy động, phân bổ và sử dụng các nguồn lực

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đề xuất, kiến nghị với các cơ quan, các cấp địa phương

2. Đề xuất, kiến nghị với các cơ quan Trung ương

IV. PHỤ LỤC BÁO CÁO

Tổng hợp số liệu theo kỳ báo cáo trong Phụ lục số 01 về các chỉ số kết quả chủ yếu

Nơi nhận:

...

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN

(ký tên, đóng dấu)

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN

Tiểu dự án 4 (Dự án 7): Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền phòng, chống ma túy cho công nhân lao động các khu công nghiệp

Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030

*(Ban hành kèm theo Công văn số 1840/TLĐ-QHLD, ngày 02 tháng 4 năm 2026
của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam)*

TÊN CƠ QUAN BÁO CÁO CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/BC

....., ngày...tháng...năm....

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN

Tiểu dự án 4 (Dự án 7) Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền phòng, chống ma túy cho công nhân lao động các khu công nghiệp

Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030

Kỳ báo cáo: Giữa kỳ/Kết thúc giai đoạn 5 năm 2026-2030

I. ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN TIỂU DỰ ÁN 4

1. Đánh giá công tác quản lý, tổ chức thực hiện Tiểu dự án

- Đánh giá công tác chỉ đạo, điều hành, điều phối, phối hợp, tổ chức thực hiện Tiểu dự án ở địa phương, ngành.

- Đánh giá việc xây dựng, ban hành và triển khai các cơ chế, chính sách, hướng dẫn thực hiện Tiểu dự án ở các cấp (mức độ đầy đủ, kịp thời, phù hợp điều kiện địa phương...).

2. Đánh giá kết quả huy động, phân bổ và sử dụng nguồn lực thực hiện Tiểu dự án

- Đánh giá về kết quả huy động, phân bổ và sử dụng các nguồn lực thực hiện Tiểu dự án: nguồn ngân sách trung ương, ngân sách địa phương, tài chính công đoàn, vốn lồng ghép, vốn huy động doanh nghiệp/tổ chức/cá nhân, vốn đóng góp của người dân và cộng đồng.

- Đánh giá về cơ chế, chính sách, giải pháp bố trí và phân bổ vốn, lồng ghép vốn thực hiện Tiểu dự án.

- Đánh giá về cơ chế quản lý tài chính, thanh quyết toán các hoạt động thuộc Tiểu dự án.

3. Đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu và chỉ tiêu chủ yếu của Tiểu dự án

- Đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu chủ yếu của Tiểu dự án so với các mục tiêu, chỉ tiêu chủ yếu được cấp có thẩm quyền phê duyệt, thuộc phạm vi quản lý và trách nhiệm báo cáo của cơ quan báo cáo.

- Đánh giá việc thực hiện các mục tiêu cụ thể, các kết quả, đầu ra chủ yếu của tiểu dự án, nội dung hoạt động của Tiểu dự án thuộc phạm vi quản lý của cơ quan báo cáo.

(Cập nhật số liệu đến kỳ báo cáo theo Phụ lục số 01)

- Đánh giá các điển hình tiên tiến, mô hình hiệu quả, cách làm hay trong thực hiện Tiểu dự án.

4. Đánh giá tác động và hiệu quả đầu tư của Tiểu dự án

- Đánh giá tác động kinh tế - xã hội của Tiểu dự án
- Đánh giá tác động về môi trường, sinh thái của Tiểu dự án
- Đánh giá hiệu quả đầu tư, tính bền vững của Tiểu dự án
- Đánh giá tác động đến các nhóm đối tượng thụ hưởng
- Đánh giá về sự tham gia của người dân, các đối tượng hưởng lợi
- Đánh giá sự hài lòng của người dân, các đối tượng hưởng lợi đối với Tiểu dự án.

5. Đánh giá chung

5.1. Kết quả nổi bật đã đạt được

5.2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

5.3. Bài học kinh nghiệm

- Bài học kinh nghiệm trong chỉ đạo, điều hành, và quản lý Tiểu dự án
- Bài học kinh nghiệm rút ra trong quá trình tổ chức thực hiện các dự án, tiểu dự án, hoạt động của Tiểu dự án.

II. CÁC ĐỀ XUẤT VÀ KIẾN NGHỊ

1. Kiến nghị điều chỉnh mục tiêu và thiết kế

- Đề xuất về điều chỉnh, hoàn thiện nội dung tiểu dự án thuộc Chương trình, về: mục tiêu, phạm vi, đối tượng thụ hưởng, các hoạt động, các đầu ra, cơ chế thực hiện, định mức, ngân sách, phân công quản lý và thực hiện...

2. Đề xuất về cơ chế huy động, bố trí và sử dụng vốn

- Đề xuất về cơ chế, chính sách, giải pháp bố trí và phân bổ vốn, lồng ghép vốn đảm bảo đầy đủ và kịp thời cho thực hiện tiểu dự án thuộc Chương trình.

- Đề xuất về cơ chế quản lý tài chính, thanh quyết toán phù hợp để thúc đẩy tiến độ và đảm bảo kết quả, hiệu quả thực hiện tiểu dự án thuộc Chương trình.

3. Đề xuất về chỉ đạo, điều hành và quản lý Chương trình

- Đề xuất hoàn thiện cơ chế chỉ đạo, điều hành, phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị ở các cấp trong triển khai thực hiện tiểu dự án thuộc Chương trình.

- Đề xuất hoàn thiện cách thức tổ chức, quản lý thực hiện tiểu dự án thuộc Chương trình về: hệ thống tổ chức, nhân lực, bộ máy, trang thiết bị, chế độ chính sách, nâng cao năng lực, truyền thông, thông tin, giám sát và đánh giá...

- Đề xuất khen thưởng các địa phương, các cơ quan, đơn vị, cá nhân đạt kết quả xuất sắc trong tổ chức thực hiện tiểu dự án thuộc Chương trình; các mô hình hiệu quả, cách làm hay cần nhân rộng.

- Đề xuất khác nhằm duy trì, củng cố, phát huy các kết quả đã đạt được của tiểu dự án thuộc Chương trình, các biện pháp nhằm giảm thiểu các tác động tiêu cực về xã hội, môi trường, sinh thái... (nếu có).

III. PHỤ LỤC BÁO CÁO

Phụ lục số 01 (cập nhật số liệu đến kỳ báo cáo).

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN
(ký tên, đóng dấu)

Nơi nhận:

-

-